

Các công trình lớn có tính chất kiên cố của cơ quan, đoàn thể hay của quân đội nếu có làm cản trở đến việc thoát nước, tăm nhìn đường v.v... Ủy ban Hành chính và Ty Giao thông địa phương phải báo cáo lên Bộ Giao thông và Bưu điện xét.

10. Để tận dụng đất vào việc tăng gia sản xuất nông nghiệp, việc trồng trọt hoa màu, lúa, không áp dụng quy định ở điểm 2 của thông tư này, nhưng nhân dân khi trồng trọt không được cày cuốc xâm phạm đến chân nền đường, chân ta-luy và chân rãnh dọc hay rãnh đỉnh đường.

11. Tuyệt đối cấm làm các việc sau đây :

a) Trong phạm vi giới hạn quy định ở điểm 2 :
a') Họp chợ;

a") Đào ao, đào kênh, mương hay hầm lấy đất thi :

— Trên những đoạn đường đắp, nếu theo mái đường kéo một đường thẳng sâu xuống dưới đất, các công trình phải cách đường thẳng ấy 5m ;

— Trên những đoạn đường đào, thì các công trình nói trên phải bảo đảm nước mưa thoát được vào rãnh đỉnh và bảo đảm không có nước tự ngấm vào đất, gây hiện tượng sụt mái đường.

b) Trong phạm vi nền đường :

— Đào ngang qua đường ;
— Đào sâu chân ta-luy đường trong khi cày cấy, trồng trọt ;

— Dự trữ các vật liệu như đá, sỏi, sạn, cát, gỗ cùi, gạch, ngói v.v... trên lề đường, trừ các vật liệu dùng để sửa chữa đường của cơ quan giao thông.

12. Những hành động vi phạm đến những quy định về bảo vệ giao thông an toàn, bảo vệ đường được tốt sẽ bị trừng phạt theo luật lệ hiện hành của Nhà nước.

Thông tư này thi hành bắt đầu từ ngày 10 tháng 10 năm 1959. Các quy định từ trước trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Yêu cầu Ủy ban Hành chính và ngành giao thông địa phương phổ biến thông tư này cho các cơ quan, đoàn thể. Đối với nhân dân phải tổ chức học tập rộng rãi và chu đáo để được nghiêm chỉnh chấp hành.

Hà nội, ngày 7 tháng 9 năm 1959

K. T. Bộ trưởng
Bộ Giao thông và Bưu điện
Thứ trưởng
NGUYỄN NHƯ QUÝ

BỘ NỘI VỤ

THÔNG TƯ số 31-NV/CB ngày 1-7-1959

hướng dẫn giải quyết những người làm việc theo hợp đồng, phù động, tạm tuyển làm công tác có tính chất thường xuyên, lâu dài.

Kính gửi : Các Bộ, các cơ quan trung ương,
Ủy ban Hành chính-các khu, tỉnh và thành phố.

Tại công văn số 2.477-NC ngày 20-6-1959 Thủ tướng phủ có chủ trương « kết hợp với việc tuyển dụng, cần lựa chọn một số anh chị em hiện đang làm việc theo hợp đồng, phù động, tạm tuyển lâu dài và đủ tiêu chuẩn để đưa vào biên chế chính thức. »

Căn cứ vào chủ trương trên, theo quy định của Thủ tướng phủ và dựa vào tình hình hiện nay, Bộ tôi xin nêu một số điểm cụ thể đề các Bộ, các cơ quan trung ương và địa phương thực hiện :

I. NGUYỄN TẮC CHUYÊN NHỮNG NGƯỜI TẠM TUYỂN, HỢP ĐỒNG, PHÙ ĐỘNG VÀO BIÊN CHẾ CHÍNH THỨC

1. Chọn những người tạm tuyển, hợp đồng, phù động đang làm công tác có tính chất thường xuyên để bổ sung cho những nhu cầu thật cần thiết và các tổ chức đã hoặc trong đợt ổn định mà số người, theo biên chế đã quy định, hiện chưa đủ.

2. Số người lấy vào phải đủ điều kiện đáp ứng cho nhu cầu công tác.

3. Hướng bổ sung chủ yếu là các ngành doanh nghiệp, sự nghiệp rồi đến các ngành hành chính, nhưng nếu bổ sung cho các ngành hành chính và sự nghiệp thì cần đặc biệt chú ý đến điều kiện biên chế.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐỀ XÉT Đưa VÀO BIÊN CHẾ CHÍNH THỨC

Đối tượng đề xét đưa vào biên chế chính thức là những công nhân, nhân viên hợp đồng, phù động hoặc tạm tuyển trước đây lấy vào để làm những công tác có tính chất thường xuyên, lâu dài. (Trừ số công nhân, nhân viên trực tiếp hoặc gián tiếp sản xuất ở các cơ sở sản xuất công, nông lâm nghiệp, công trường và vận tải quốc doanh. Những đối tượng này do Bộ Lao động hướng dẫn).

Còn số công nhân, nhân viên hợp đồng, phù động lấy vào để làm những công tác tạm thời, đợt xuất, theo thời vụ, chỉ làm trong một thời gian nhất định, (công việc làm xong là hết hợp đồng), thì không phải là đối tượng xét để vào chính thức.

III. TIÊU CHUẨN ĐỀ XÉT CHỌN ĐƯA VÀO BIÊN CHẾ CHÍNH THỨC

1. Lý lịch rõ ràng, phẩm chất chính trị tốt, không phạm sai lầm nghiêm trọng.

2. Đã vào làm việc từ 1 năm trở lên (tính từ ngày ban hành thông tư này) và trong thời gian làm việc tinh thần và thái độ công tác biếu hiện tốt, tỏ ra có khả năng đảm bảo công tác.

3. Có sức khỏe, bảo đảm (có giấy chứng nhận của Bác sĩ hoặc Y sĩ công).

4. Tuổi: — không quá 40 nếu đã có thời gian tham gia kháng chiến.

— không quá 35 nếu không tham gia kháng chiến.

Trong khi xét chọn cần chú ý đến những thành phần cơ bản.

Đối với số trước kia đã ở trong biên chế hoặc đã công tác thoát ly, số nhân viên miền núi, số công nhân, nhân viên và cán bộ kỹ thuật, các đồng chí thương binh, quân nhân phục viên, quân nhân giải ngũ, vợ con cán bộ, gia đình liệt sĩ và quân nhân tại ngũ, những người thuộc dân tộc thiểu số, những người dù tiêu chuẩn mà đã vào làm việc lâu năm và những người đang gấp khó khăn trong việc sinh sống.

Riêng đối với cán bộ và nhân viên miền Nam thì không hạn định về tuổi nhưng phải có sức khỏe bảo đảm.

Ngoài những tiêu chuẩn trên, nếu có trường hợp biệt lệ, đề nghị báo cáo cụ thể để Bộ Nội vụ góp ý giải quyết.

IV. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

Vì nhu cầu công tác đột xuất và cấp bách, nhiều cơ quan trước đây đã lấy người vào hàng loạt bằng cách hợp đồng, phù động, tạm tuyển, cũng có trường hợp đưa vào vì cảm tình hoặc để giải quyết công ăn việc làm cho người thân thuộc, nên ít chú ý đến điều kiện về lịch sử chính trị, tình hình sức khỏe, tuổi và năng lực công tác. Do đó, hiện nay trong số công nhân, nhân viên hợp đồng, phù động, tạm tuyển có nhiều vấn đề cần được giải quyết. Khi tiến hành thực hiện chủ trương này sẽ có người vào biên chế trước, có người vào sau và cũng có những người phải cho nghỉ việc, từ trường sẽ có nhiều diễn biến như suy tị, thắc mắc, v.v... Vì thế, việc chuyển vào chính thức cần phải tiến hành một cách thận trọng nhằm chọn những người có đủ tiêu chuẩn, đảm bảo đường lối chính sách cán bộ của Đảng và Chính phủ.

Trong khi tiến hành cần chú ý những điểm sau đây:

1. Thăm tra lại lý lịch: đi sâu, tìm hiểu kỹ; cần có sự xác nhận của Ủy ban Hành chính và Công an địa phương (việc này không nên để đương sự cung cấp hồ sơ mà do cơ quan tiến hành).

2. Thăm tra lại sức khỏe. Phải giới thiệu đi khám sức khỏe ở một cơ quan y tế Nhà nước.

Tóm lại, những người chuyển vào chính thức, nếu hồ sơ chưa đủ, hoặc chưa chính xác thì phải lập lại hồ sơ cho đầy đủ và chính xác. Phải làm đơn xin được tuyển dụng theo mẫu đơn kèm theo ở thông tư số 32-NV/CB ngày 1-7-1959 của Bộ Nội vụ.

3. Đối với từng người, khi xét chuyển vào chính thức, cần phải thông qua Hội đồng tuyển trạch như đã quy định trong thông tư số 32-NV/CB ngày 1-7-1959 của Bộ Nội vụ.

4. Tiến hành dần dần, tránh đưa ngay vào hàng loạt. Trong khi xét, cần chú ý trước tới anh chị em cán bộ xã miền Nam, quân nhân phục viên, quân nhân giải ngũ, thương binh, gia đình liệt sĩ và quân nhân tại ngũ, những người thuộc dân tộc thiểu số, những người dù tiêu chuẩn mà đã vào làm việc lâu năm và những người đang gấp khó khăn trong việc sinh sống.

Những cơ quan hiện nay số người trong biên chế đã đủ mà có nhân viên, công nhân hợp đồng, phù động tạm tuyển thì cũng tiến hành xét chọn và giải quyết. Đối với số có đủ tiêu chuẩn thì

a) Ở địa phương: do Ủy ban Hành chính địa phương điều chỉnh cho các ngành đang thiếu người.

b) Ở Trung ương: các Bộ sở quan điều chỉnh và giải quyết là chính, cuối cùng nếu còn lại thì lập danh sách báo cáo cho Bộ Nội vụ biết để góp ý kiến giải quyết (Chú ý: danh sách cần có những cột nêu lên được tóm tắt lý lịch, khả năng công tác và tình hình sức khỏe của đương sự).

V. GIẢI QUYẾT MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP KHÔNG CHUYỂN VÀO CHÍNH THỨC

1. Đối với những trường hợp mà đương sự có khả năng đảm đương những công việc thường xuyên, lâu dài (như cán bộ, nhân viên kỹ thuật, chuyên môn, v.v...) nhưng không muốn chuyển vào chính thức hoặc nếu chuyển vào chính thức, việc sắp xếp lương sẽ gặp khó khăn (như lương đang ký hợp đồng quá cao) thì có thể để nguyên tình trạng hợp đồng.

Đối với số ngoại kiều thì nên tiếp tục ký hợp đồng (không nên chuyển vào chính thức).

Với những đối tượng trên đây cũng cần tham tra lý lịch và lập hồ sơ đầy đủ.

2. Đối với những người phù động mà không đủ tiêu chuẩn thì nói chung là sẽ cho thời việc, nhưng có những người không thuộc vào diện chiếu cố mà hoàn cảnh gia đình đang gặp khó khăn thì lưu ý xã địa phương giúp đỡ về mặt kế hoạch sinh sống.

3. Đối với những người sử dụng theo hợp đồng không đủ tiêu chuẩn thì sau khi đã mẫn hợp đồng thì cho nghỉ việc theo như thời hạn đã ký kết trong hợp đồng.

Đối với số cần phải cho nghỉ việc thì cần hết sức coi trọng việc giải quyết tư tưởng, làm cho anh chị em thấy rõ là tổ chức, một mặt phải đảm bảo chính sách lao động, nhưng mặt khác cũng phải đảm bảo cho bộ máy Nhà nước đỡ cồng kềnh và đủ năng lực đảm đương nhiệm vụ.

4. Riêng đối với anh chị em cán bộ xã miền Nam tập kết thì cần chiếu cố đưa dần vào biên chế, không để tình trạng hợp đồng, phù động, tạm tuyển lâu ngày hoặc để làm những công tác tạm thời, thời vụ, tạm bợ. Đặc biệt có những anh chị em nào không đủ điều kiện (*ở mức độ không thể chiếu cố được*) mà cần phải cho nghỉ việc thì phải chuẩn bị tốt cơ sở sinh sống cho anh chị em. Cần liên lạc bàn trước với Ban Thống nhất trung ương đồng thời báo cáo cho Bộ Nội vụ biết trước khi cho anh chị em nghỉ việc.

VI. THỜI GIAN TIẾN HÀNH VÀ QUY ĐỊNH VỀ VIỆC BÁO CÁO

1. Thời gian tiến hành:

Chậm nhất là đến cuối năm 1959 các cơ quan từ trung ương đến địa phương cần bản hoàn thành việc giải quyết số công nhân, nhân viên hợp đồng, phù động, tạm tuyển đang làm những công tác có tính chất thường xuyên.

2. Quy định về việc báo cáo:

Các Bộ, các cơ quan trung ương và các tỉnh chú ý báo cáo tình hình và kết quả tiến hành cho Bộ Nội vụ và Ủy ban Kiện toàn Tổ chức trung ương biết. Báo cáo cần nêu rõ số liệu (theo mẫu thống kê kèm theo) và nêu rõ ý kiến đề nghị bổ sung hoặc có những trường hợp phức tạp, khó giải quyết, yêu cầu ghi cụ thể.

Ở Trung ương:

Các Bộ sẽ báo cáo luôn tình hình các cơ quan trực thuộc (thuộc Bộ sở quan trực tiếp quản lý). Riêng các cơ quan trực thuộc Thủ tướng phủ, các

Tổng cục Bưu điện, Tổng cục Đường sắt, các Tông Công ty sẽ báo cáo thẳng về Bộ Nội vụ và Ủy ban Kiện toàn Tổ chức trung ương đồng gửi một bản cho Bộ sở quan biết.

Ở địa phương:

a) Ủy ban Hành chính Khu Việt Bắc, Thái Mèo, Hồng Quảng sẽ báo cáo tình hình các ngành xung quanh khu. (Riêng Khu Thái Mèo và Hồng Quảng báo cáo tình hình các châu và huyện).

b) Ủy ban Hành chính các tỉnh và thành phố báo cáo tình hình các ngành xung quanh tỉnh, thành phố, huyện và khu phố.

Chú ý: Những công nhân, nhân viên trực tiếp hoặc gián tiếp, sản xuất về công nghiệp, số ở công, làm trường và vận tải quốc doanh thì báo cáo cho Bộ Lao động theo thông tư hướng dẫn của Bộ Lao động.

Thời gian báo cáo:

Báo cáo đầu tiên sẽ gửi về Bộ trước ngày 20-8-1959 và sau đó cứ đến ngày 20 của những tháng tiếp theo, sẽ thường kỳ báo cáo và cuối cùng là báo cáo tổng kết khi công tác hoàn thành.

* *

Tuyệt đối không chuyen những công nhân, nhân viên hợp đồng, phù động, tạm tuyển đang làm những công tác có tính chất thường xuyên vào biên chế chính thức là một biện pháp vừa để bổ sung cán bộ, công nhân, nhân viên vào biên chế, vừa là dịp để giải quyết những thắc mắc có phần chính đáng của những anh chị em tịch cực thiết tha phục vụ, nhưng chưa được chuyển vào chính thức. Mặt khác, trong dịp này cũng sẽ đưa ra cơ quan những phần tử không tốt, không đủ tiêu chuẩn vào biên chế Nhà nước, và dồn dần tiến tới không dùng nhân viên hợp đồng, phù động trong phạm vi cơ quan hành chính để làm công tác có tính chất thường xuyên (trừ những trường hợp thật đặc biệt) mà chỉ dùng trong những công việc tạm thời, thời vụ, đột xuất đúng với tính chất của nó.

Mong các Bộ, các cơ quan trung ương cũng như địa phương chú ý thực hiện tốt việc này và chú ý thường xuyên báo cáo cho Bộ tôi biết để nắm được tình hình và kịp thời góp ý kiến giải quyết đối với những trường hợp khó khăn.

Hà nội, ngày 1 tháng 7 năm 1959

Bộ trưởng Bộ Nội vụ

PHAN KẾ TOAI

Mẫu

Cơ quan :

**BẢO CÀO TÌNH HÌNH GIẢI QUYẾT NHỮNG CÔNG NHÂN, NHÂN VIÊN TẠM TUYỀN, HỢP ĐỒNG, PHÙ ĐỘNG
DANG LÀM CÔNG TÁC CÓ TÍNH CHẤT THƯỜNG XUYÊN**

(Linh đến ngày tháng năm 1959)

TỔNG SỐ HIỆN NAY		TÌNH HÌNH ĐÃ GIẢI QUYẾT ĐƯỢC				SỐ CÒN LẠI VÀ LÝ DO TỒN TẠI							
Thuộc kinh phí hành chính	Thuộc kinh phí sự nghiệp	Tổng công	Chuyển sang ngành hành chính	Chuyển sang sự nghiệp	Chuyển sang doanh nghiệp	Tổng công	Đồng công	Còn thảm tra lại ý lịch	Còn thảm tra dù tiêu chuẩn	Số vào trường hợp không chuyển	Số khô khẩn	V... v...	Ghi chú
Nam	Bắc	Nam	Bắc	Nam	Bắc	Nam	Bắc	Nam	Bắc	Nam	Bắc	V... v...	

09669165